TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:147/2017/QĐST - HNGĐ	*Bắc Giang, ngày 21 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:199/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2017, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị **Phạm Ngọc H**, sinh năm 1990.

Nơi đăng ký HKTT: Số nhà 276 đường G, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 317 C, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

*** Bị đơn:** Anh **Thân Văn G**, sinh năm 1995.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Số nhà 276 đường G, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13/7/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Ngọc H và anh Thân Văn G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

Chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thân Trâm A, sinh ngày 21/7/2016. Anh G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 8/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc anh G, chị H có yêu cầu khác.

Anh G được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Không ai được cản trở anh G thực hiện quyền này.

- *Về án phí*: Chị H và anh G thỏa thuận, chị H chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2014/0001768 ngày 19/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Xác nhận các đương sự đã thi hành xong án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS TP B;
- VKS TP B;
- Các đương sự;
- UBND phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Trần Kiên